**TRƯỜNG TH&THCS TRẦN VĂN ƠN**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC MÔN: ĐỊA LÍ 7 ( TUẦN 10)**

**BÀI 21: MÔI TRƯỜNG ĐỚI LẠNH**

Học sinh quan sát lược đồ 21.1 và 21.2

+ Hãy xác định vị trí môi trường đới lạnh trên lược đồ

+ Xác định ranh giới của môi trường đới lạnh ở hai bán cầu

+ Cho biết sự khác nhau của môi trường đới lạnh ở hai bán cầu

**+ Phân tích H21.3 . Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa ở Hon – man ( Ca-na-da) .**

**+ HS thực hiện và điền kết quả vào bảng sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đặc điểm**  **Nhận xét** | **Nhiệt độ** | **Lượng mưa** |
| Tháng cao nhất  Tháng thấp nhất |  |  |
| Số tháng có nhiệt độ > 00C, có mưa |  |  |
| Số tháng có nhiệt độ < 00C, tuyết rơi. |  |  |
| **Kết luận về đặc điểm khí hậu** |  | |
| **Nguyên nhân** |  | |

**1. Đặc điểm của môi trường .**

**a. Vị trí**

- Nằm trong khoảng từ hai vòng cực đến hai cực

**b. Khí hậu**

- Đặc điểm: Khí hậu khắc nghiệt, lạnh lẽo, mùa đông rất dài, mưa ít, chủ yếu là ở dạng tuyết, đất đóng băng quanh năm.

HS đọc mục 2 sgk và trả lời các câu hỏi sau:

+Các loài thực vật thích nghi với môi trường đới lạnh như thế nào?

+Các loài động vật thích nghi với môi trường bằng cách nào?

**2. Sự thích nghi của thực vật và động vật với môi trường.**

- Thực vật: Chỉ phát triển vào mùa hạ ngắn ngủi. Cây cối còi cọc, thấp lùn, mọc xen lấn với rêu và địa y.

- Động vật:

+ Có lớp mỡ, lớp lông dày hoặc bộ lông không thấm nước.

+ Di cư hoặc ngủ đông.

- Động vật phong phú hơn thực vật.

**PHẦN BÀI TẬP**

Các em hãy hoàn thành các câu hỏi 1,2,3 trong sgk trang 70 vào vở